

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký và thay thế các văn bản quy định về lệ phí thi tuyển công chức và thi nâng ngạch công chức trước đây.

Đối tượng nộp lệ phí thi tuyển công chức và thi nâng ngạch cán bộ công chức, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí thi và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

THÔNG TƯ số 34/2001/TT-BTC ngày 25/5/2001 hướng dẫn chế độ thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh vào các trường, các cơ sở giáo dục công lập.

Căn cứ Luật Giáo dục; Quyết định số 70/1998/QĐ-TTg ngày 31/3/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh vào các trường, các cơ sở giáo dục công lập như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THU VÀ MỨC THU

1. Đối tượng nộp lệ phí tuyển sinh quy định tại

Thông tư này là những thí sinh đăng ký dự thi và thực tế dự thi tuyển sinh vào các trường, các cơ sở giáo dục đào tạo công lập do Nhà nước quản lý. Các trường hợp sau đây được miễn nộp lệ phí tuyển sinh:

a) Thí sinh thi vào các trường phổ thông trung học ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, trường dân tộc nội trú;

b) Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các vùng dân tộc ít người (tối thiểu là 3 năm tính đến ngày đăng ký dự thi theo quy định hiện hành) thi vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề.

2. Mức thu lệ phí tuyển sinh vào các trường, các cơ sở giáo dục công lập được quy định như sau:

a) Thi tuyển sinh vào các trường, cơ sở giáo dục bậc phổ thông trung học (nếu có tổ chức thi tuyển): 10.000 (mười nghìn) đồng/thí sinh.

b) Thi tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề:

- Đăng ký dự thi: 20.000 (hai mươi nghìn) đồng/hồ sơ/thí sinh.

- Dự thi: 20.000 (hai mươi nghìn) đồng/thí sinh một lần dự thi.

II. QUẢN LÝ THU, NỘP VÀ SỬ DỤNG

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi và cơ quan trực tiếp tổ chức thi tuyển có trách nhiệm thu lệ phí tuyển sinh theo mức thu quy định tại Thông tư này, được sử dụng số tiền lệ phí tuyển sinh thu được để trang trải các chi phí phục vụ công tác tổ chức thi tuyển theo nội dung sau đây:

a) Đối với các trường phổ thông trung học có tổ chức thi tuyển:

- Tập huấn nghiệp vụ cho các cán bộ trực tiếp làm công tác tuyển sinh ở quận, huyện và các trường phổ thông trung học;

- Tổ chức thực hiện giao nhận hồ sơ đăng ký dự thi;

- Nhập số liệu đăng ký dự thi, phiếu báo thi, báo điểm cho thí sinh (tại Sở Giáo dục và Đào tạo);

- Chỉ cho các công việc về máy tính;

- Thuê phòng thi, tổ chức thực hiện giao nhận hồ sơ đăng ký dự thi, làm giấy báo thi;

- Chi y tế, vệ sinh, nước uống cho thí sinh, công tác bảo vệ (tại trường);

- Các công việc khác có liên quan đến công tác tuyển sinh.

b) Đối với thi tuyển vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề:

b1) Chỉ cho công tác chuẩn bị tuyển sinh đăng ký dự thi, bao gồm:

- Chỉ cho việc triển khai công tác tuyển sinh liên quan đến cơ quan Bộ: tổ chức triển khai công tác tuyển sinh cho tất cả các Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường; hội nghị tổng kết, tổ chức thanh tra tuyển sinh, xây dựng ngân hàng đề thi...;

- Chỉ cho việc triển khai tại địa phương (Sở Giáo dục và Đào tạo): tổ chức hội nghị triển khai tuyển sinh, tập huấn cho cán bộ trực tiếp làm công tác tuyển sinh ở quận, huyện và các trường phổ thông trung học, giao nhận hồ sơ đăng ký dự thi, nhập số liệu đăng ký dự thi, phiếu báo thi, báo điểm cho thí sinh...;

- Chỉ tại trường đào tạo cho công tác chuẩn bị kỳ tuyển sinh: chỉ cho các công việc về máy tính, thuê phòng thi, tổ chức thực hiện giao nhận hồ sơ đăng ký dự thi, làm giấy báo thi, y tế, vệ sinh, nước uống cho thí sinh, công tác bảo vệ...

b2) Chỉ cho công tác thi tuyển, bao gồm: Chỉ cho các khâu từ giai đoạn chuẩn bị cho kỳ thi đến các khâu làm đề thi, tổ chức coi thi, chấm thi, xét tuyển, báo điểm, báo gọi thí sinh trúng tuyển...

Trường hợp lệ phí tuyển sinh tổ chức thu tập trung ở một nơi thì cơ quan (hoặc đơn vị) quyết định tuyển sinh có trách nhiệm phân phối số tiền thu được cho các đơn vị được phân công thực hiện công tác tuyển sinh phù hợp với chi phí phục vụ công tác tổ chức thi tuyển.

2. Các cơ quan, đơn vị làm công tác tuyển sinh hàng năm phải lập dự toán thu, chi phần lệ phí tuyển sinh cùng với dự toán thu, chi của cơ quan, đơn vị mình. Việc lập và chấp hành dự toán phải thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân cấp, lập và chấp hành quyết toán ngân sách nhà nước. Việc quản lý thu, chi tiền lệ phí phải thực hiện theo đúng chế độ tài chính hiện hành và tổng hợp vào báo cáo quyết toán tài chính hàng năm của cơ sở theo phân cấp quản lý ngân sách, đảm bảo nguyên tắc tài chính công khai, dân chủ.

3. Sở Tài chính - Vật giá, cơ quan thuế địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện thu lệ phí tuyển sinh theo đúng quy định tại Thông tư này, Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 và Thông tư số 21/2001/TT-BTC ngày 03/4/2001 của Bộ Tài chính sửa đổi một số nội dung tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký và thay thế cho tất cả các văn bản quy định về lệ phí tuyển sinh vào các trường, các cơ sở giáo dục công lập trước đây.

Đối tượng nộp lệ phí tuyển sinh, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí tuyển sinh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH số 652/2001/QĐ-NHNN
ngày 17/5/2001 về việc ban hành
Quy định phương pháp tính và
hạch toán thu, trả lãi của Ngân
hàng Nhà nước và các tổ chức tín
dụng.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật các Tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế toán - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phương pháp tính và hạch toán thu, trả

lãi của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2001.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế toán - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (Giám đốc) Tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
Phó Thống đốc

NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG

QUY ĐỊNH phương pháp tính và hạch
toán thu, trả lãi của Ngân hàng
Nhà nước và các tổ chức tín dụng

(ban hành kèm theo Quyết định số 652/2001/QĐ-NHNN ngày 17/5/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về phương pháp tính và hạch toán các khoản thu, trả lãi phát sinh trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Trong Quy định này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Lãi:* Là khoản tiền mà bên vay, huy động